

## ***Liệu nền kinh tế sắp hồi phục?***

### **Mai Loan**

Trong lúc cuộc tranh luận về chính sách cải tổ bảo hiểm y tế đang được đa số mọi người chú ý trên chính trường Hoa Kỳ trong những tuần lễ vừa qua với những lời lẽ tấn công và chỉ trích qua lại của hai phe ủng hộ và chống đối, những diễn biến xem chừng như hơi khả quan về mặt kinh tế lại không được nhắc tới nhiều: đó là những dấu hiệu về một sự hồi phục kinh tế dường như đang bắt đầu lộ dạng.

Phe chống đối thì hẳn nhiên không muốn nói đến, vì hơn ai hết, những người ủng hộ đảng Cộng Hoà sẽ càng bực tức hơn nữa nếu như chính quyền Obama và phe Dân Chủ có thể đưa ra những kết quả tốt đẹp này để biện minh cho thành quả của họ là đã cứu vớt cho nền kinh tế nước Mỹ không rơi vào tình trạng khủng hoảng trầm trọng và vô phương cứu chữa. Nhưng phe Dân Chủ và chính quyền Obama cũng không lấy gì làm hăm hở để khai thác chủ đề này, phần lớn vì còn đang phải lo đối phó trước biết bao đòn tấn công của đối phương, là đảng Cộng Hoà với nhiều khối quyền lợi riêng khác rất có thể lực, trong kế hoạch cải tổ sâu rộng về hệ thống bảo hiểm y tế. Và những ai quen tật hay mở miệng ra là tố cáo làng báo Hoa Kỳ chuyên có tinh thần khuynh tả ắt hẳn cũng nên rút lại những lời kết luận hồ đồ kiểu này vì quả tình là đa số các diễn đàn truyền thông tại Mỹ đã không khai thác nhiều về những kết quả kinh tế lạc quan vừa qua mà chỉ chú ý đến nhiều cuộc chống đối ồn ào của những thành phần cực đoan trong các buổi hội thảo công cộng.

Đầu tiên là những tin tức khả quan về kinh tế tại nhiều nước ở Á Châu, cho thấy là nền kinh tế đã tăng trưởng trong tam cá nguyệt thứ hai của tháng 4 đến tháng 6 ở mức độ khá cao tại nhiều nước như Nam Hàn tăng 2.3%, Nam Dương (Indonesia) tăng 4%, Việt Nam tăng 4.5%, Ấn Độ tăng 7.6%, Hoa Lục tăng 7.9% và cao nhất là Tân Gia Ba (Singapore) tăng 20.7%. Chỉ riêng có Nhật Bản, nền kinh tế đứng hàng thứ nhì trên thế giới, là tăng trưởng ở mức rất thấp, chỉ có 0.9%. Dẫu sao, đó vẫn là tin vui, vì trong suốt 12 tháng trước đó và nhất là trong tam cá nguyệt đầu tiên của năm 2009, nền kinh tế của Nhật vẫn còn bị tụt giảm nặng nề do hậu quả của cơn suy thoái.



*Một nhân công xây dựng trước toà cao ốc China World Tower tại Bắc Kinh, nơi có mức tăng trưởng 7.9% trong tam cá nguyệt vừa qua.*

Tuy vậy, mọi người vẫn chưa lấy gì làm hài lòng hay hết lo ngại, nói gì đến chuyện ăn mừng việc “tai qua nạn khỏi”. Ông Yoshimasa Hayashi, tổng trưởng kinh tế và thuế khoá, đã nói với các phóng viên và nhà báo của Nhật trong cuộc họp đầu tuần rằng tình hình kinh tế khó khăn nghiêm trọng vẫn còn kéo dài trong thời gian tới.

Đa số các kinh tế gia cho rằng cuộc phục hồi kinh tế có vẻ như khá sớm sủa và nhanh chóng tại các nước Á Châu là nhờ vào các chương trình chi tiêu để kích cầu to lớn (đặc biệt là tại Hoa Lục) do các chính quyền đề ra, cộng với sự tăng trưởng trong ngành chế biến, một thị trường tín dụng tương đối dễ thở và đa số các nhà băng Á châu đã không bị ảnh hưởng nặng bởi cuộc khủng hoảng tài chính như tại Hoa Kỳ và Âu Châu.

Riêng tại hai nước Đức và Pháp ở Âu châu, tuy không đi theo đường lối tung tiền mạnh bạo từ chính phủ cho kế hoạch kích cầu theo như mô hình tại Mỹ, nhưng những kết quả cũng cho thấy một sự tăng trưởng, dù là ở tỉ lệ rất khiêm nhường là 0.3% cho tam cá nguyệt vừa qua. Vì thế nên nhiều chuyên gia cho rằng cũng còn quá sớm để có thể gọi là cơn suy thoái kinh tế đã chấm dứt tại Âu Châu, khi mà các nước như Anh, Ý và Tây Ban Nha vẫn còn bị kẹt cứng trong tình trạng suy sụp nặng nề nhất từ trước tới nay.

Riêng tại Hoa Kỳ, sản lượng kinh tế trong tam cá nguyệt vừa rồi đã tụt giảm khoảng 1%, nhưng vẫn được coi là một tin khả quan vì so với mức tụt giảm khoảng 6.5% trong tam cá nguyệt đầu tiên của năm 2009. Vì thế nên Ngân hàng Trung ương Hoa Kỳ đã không ngần ngại đưa ra lời tiên đoán rằng đà suy thoái bắt đầu giảm dần và Ngân hàng này sẽ rút dần vai trò can thiệp vào thị trường như những chính sách cho vay lãi nhẹ để bơm tiền vào nền kinh tế.

Có lẽ vì vậy mà các chính quyền khắp nơi đã không tỏ ra vui mừng hay lạc quan nhiều trước những tin tức khả quan thấy rõ. Thoạt đầu, bà Thủ tướng Angela Merkel của Đức đã vui miệng phát biểu rằng “*Chúng ta đã đụng đến đáy rồi*”, nhưng liền sau đó thì tìm cách giảm bớt sự lạc quan khi dè dặt nói rằng cơn khủng hoảng này vẫn chưa chấm dứt “*chỉ vì vừa mới có một sự cải thiện nhỏ*”.

Tương tự như vậy, Tổng thống Obama cũng tỏ ra dè chừng trong những lời nhận định về kết quả có vẻ khả quan hơn mọi người mong đợi khi phát biểu: “*Chúng ta có lẽ đã qua được thời kỳ tồi tệ nhất rồi.*” Dĩ nhiên không ai cấm được những viên chức trong chính quyền có thể bắt đầu lên giọng khoe khoang về thành tích, như trường hợp của ông Jared Bernstein, trưởng nhóm kinh tế gia cho Phó Tổng thống Joe Biden khi nói rằng “*tất cả những dấu hiệu này đều có dấu ấn của Đạo luật Kích cầu mà chính quyền Obama đã thông qua.*”

Nhưng riêng tại Nhật, thì những tin tức có phần lạc quan này có lẽ đã đến quá trễ, bởi vì tình hình suy thoái trầm trọng trong suốt cả năm dài trước đó sẽ khiến cho phe cầm quyền thuộc Đảng Dân Chủ Cấp Tiến sẽ phải lãnh hậu quả giận dữ của cử tri trong cuộc bầu cử sẽ diễn ra vào ngày 30 tháng 8 sắp tới. Hầu hết các cuộc thăm dò dân ý cũng như những chuyên gia tiên đoán thời cuộc đều cho rằng đảng cầm quyền lần này sẽ thất bại trước phe đối lập thuộc Đảng Dân Chủ Nhật Bản sau thời gian dài nắm quyền trong gần 53 năm qua.

Những cuộc thảo luận gần đây không nói nhiều đến chuyện là liệu cơn suy thoái này đã chấm dứt chưa mà là tại sao nó sẽ chấm dứt. Trong một bài xã luận được đăng trên tờ nhật báo New York Times, ban chủ biên của tờ báo đã đặt câu hỏi “*Phải chăng những người đó đã làm đúng?*”, ý muốn nói đến những viên chức cao cấp trong chính quyền Obama trên địa hạt kinh tế như Tổng trưởng Tài chính Timothy Geithner và ông Larry Summers, kinh tế gia trưởng của Tòa Bạch Ốc, mà chỉ mới vài tháng trước đây còn bị nhiều người chỉ trích là đã không đưa ra những giải pháp hữu hiệu để giải quyết cơn khủng hoảng.

Ngay cả những người khó tính hoặc bi quan nhất, như trường hợp của kinh tế gia kiêm nhà báo bình luận Paul Krugman của tờ New York Times, hoặc như ông Nouriel Roubini, một trong rất ít những kinh tế gia đã tiên đoán cơn suy thoái trầm trọng, giờ đây cũng ủng hộ những nỗ lực của chính quyền trong kế hoạch kích cầu để cứu nguy nền kinh tế ra khỏi cơn suy thoái. Những người này cũng đề nghị là Thống đốc Ben Bernanke của Ngân hàng Trung ương nên được giữ lại thêm một nhiệm kỳ nữa, nhất là khi những chính sách can thiệp của định chế này do ông đưa ra đã giúp cho nền kinh tế thoát khỏi được tình trạng suy thoái theo mô hình chữ L, tức là tình trạng khi nền kinh tế đột ngột tụt dốc, rồi đứng ì lại trong một thời gian dài ở dưới đáy mà không đạt được tăng trưởng để vượt lên được.

Câu hỏi được đặt ra là liệu tình hình trong nửa năm còn lại của năm 2009 sẽ đi theo chiều hướng nào. Liệu những kết quả có vẻ khả quan một cách khiêm tốn trong tam cá nguyệt vừa qua chỉ là một cơn nháy vọt tạm thời trong chu kỳ đi xuống, hoặc có thể là dấu hiệu của một sự chuyển hướng thực sự? Các kinh tế gia

đang áp dụng nhiều mô thức khác nhau để tiên đoán về tương lai kinh tế sẽ ra sao. Trước đây, đa số các nhà kinh tế đều tiên đoán là nền kinh tế toàn cầu đã đi vào một cơn suy thoái theo mô hình chữ L. Giờ đây, số này có lẽ bắt đầu giảm dần, trong khi đó một số những chuyên gia lạc quan khác thì có thể tin vào mô hình chữ V, tức là khi nền kinh tế chạm tới đáy thì sẽ lập tức tăng nhanh trở lại để phát triển mạnh mẽ. Đó là nhận định của ông Michael Heise, kinh tế gia trưởng của đại công ty bảo hiểm Allianz của Đức, khi tiên đoán rằng những đà tăng trưởng ở mức từ 2% đến 3% mỗi năm là điều có thể xảy ra thường xuyên trong năm tới.

Một số khác thì cho rằng mô hình chữ U có lẽ đi sát với thực tế hơn, tức là sau khi đã tụt xuống đáy, tình hình sẽ còn dừng lại trong một thời gian dài trước khi tăng trưởng mạnh trở lại. Ngoài ra, cũng còn nhiều người cho rằng đừng nên bỏ qua viễn tượng một tình trạng suy thoái theo mô hình chữ W cũng có thể xảy đến lần này, tức là một nền tăng trưởng ngắn hạn để rồi lại tụt dốc trở lại ngay sau đó. Đó là nhận định của ông Gustav Horn, kinh tế gia trưởng của Viện nghiên cứu có tên là Macroeconomic Policy Institute ở Đức, khi nói rằng “*tình trạng tồi tệ nhất đã qua đi, nhưng thị trường nhân dụng vẫn còn rất tồi tệ.*”



*Tình hình công ăn việc làm vẫn còn là mối lo cho nhiều người.*

Ông Horn và những kinh tế gia khác cùng quan điểm đều cho rằng tình hình công ăn việc làm bao giờ cũng đi chậm hơn đà hoạt động thực sự của nền kinh tế, tức là sau khi nền kinh tế đã khởi sắc trở lại, các hãng xưởng và giới chủ nhân cũng vẫn còn chần chừ thêm một thời gian nữa cho vững mạnh trước khi đi đến quyết định đầu tư và thuê mướn thêm nhiều nhân công. Một kinh tế gia khác của Đức là ông Kai Carstensen, trưởng ban dự đoán chiều hướng kinh tế của Viện nghiên cứu Ifo Institute for Economic Research, nói rằng những diễn biến trên thị trường lao động cũng có thể dẫn đến những hậu quả tác hại lên đà tăng trưởng còn phôi thai. Theo ông Carstensen thì mức tiêu thụ của người dân sẽ tụt giảm nếu như có một số lớn cư dân bỗng bị mất việc trong thời gian tới, hoặc là khi những món tiền trợ cấp thất nghiệp của chính phủ đã tiêu xài hết mà họ vẫn chưa tìm được việc làm trở lại. Sự tụt giảm về tiêu thụ sẽ khiến cho sự tăng trưởng kinh tế sẽ bị đình lại. Ngoài ra, cũng còn phải kể đến những chương trình kích cầu khác, như chương trình tài trợ tiền để đổi xe cũ mua xe mới, mà chính phủ Mỹ đã bắt chước theo mô hình của Đức, một khi chấm dứt sẽ không còn đem lại những kết quả tốt đẹp cho khả năng tăng trưởng kinh tế.

Những kinh tế gia theo khuynh hướng bi quan, gần như có vẻ thoả mãn trước những tiên đoán theo chiều hướng tiêu cực, đã đưa ra những thí dụ tương tự đã từng xảy ra trong quá khứ để biện minh cho quan điểm của mình. Đó là trường hợp của cơn suy thoái kinh tế vào đầu thập niên 1930. Vào lúc ấy, gần như tất cả các ban chủ biên, các chuyên gia kinh tế và các viên chức chính quyền đều thi nhau nói rằng tình hình khủng hoảng đã qua đi, để rồi sau đó không lâu lại phải chứng kiến tình hình sớm suy sụp trở lại. Có lẽ chính vì vậy mà nhiều chính trị gia hiện nay đã không dám vội vã đưa ra những nhận định có tính cách quá lạc quan. Vào cuối tuần trước, nữ Thủ tướng Angela Merkel của Đức đã gọi những dấu hiệu lạc quan vừa đưa ra là “*những mầm lửa xanh nhỏ bé của hy vọng.*”

**Mai Loan**

[Mailoan74@yahoo.com](mailto:Mailoan74@yahoo.com)

*Houston, Texas 21-08-09*